CTCP Thương mại Bia Hà Nội (HNX: HAT)

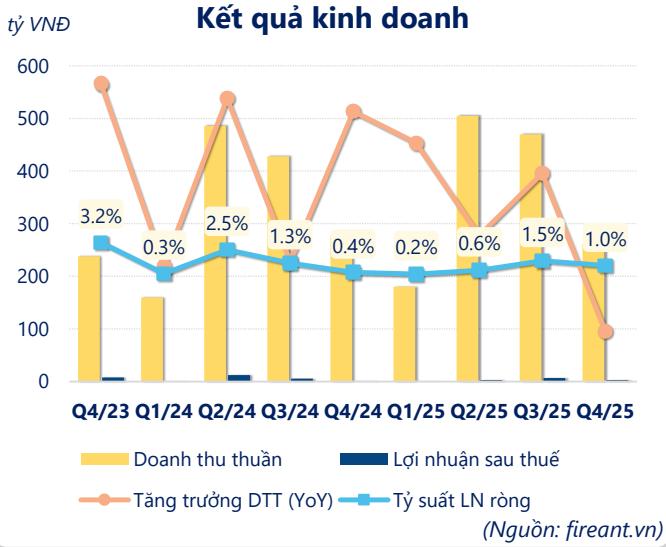
Ngày 31/12/2025	31,000 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-11.7%	**-23.1%**	**-32.1%**

ROE (2025): 16.9% | +/- YoY ▼ 8.8%

	Q4/25	QoQ	YoY
DT thuần	261 tỷ VNĐ	▼ 209 ▼ 44.4%	▼ 14.0 ▼ 5.1%
LN gộp	13.9 tỷ VNĐ	▼ 15.8 ▼ 53.3%	▼ 4.70 ▼ 25.4%
LN thuần	-10.2 tỷ VNĐ	▲ 3.50 ▲ 25.5%	▼ 10.4 ▼ 6480%
LN sau thuế	2.64 tỷ VNĐ	▼ 4.28 ▼ 61.8%	▲ 1.63 ▲ 162%

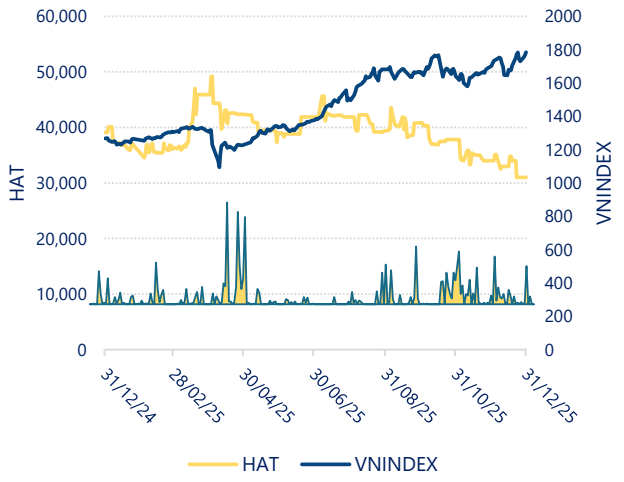
	2025	YoY
DT thuần	1,416 tỷ VNĐ	▲ 67.0 ▲ 4.9%
LN gộp	82.1 tỷ VNĐ	▼ 23.9 ▼ 22.4%
LN thuần	-51.9 tỷ VNĐ	▼ 73.8 ▼ 337%
LN sau thuế	12.9 tỷ VNĐ	▼ 5.90 ▼ 31.4%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

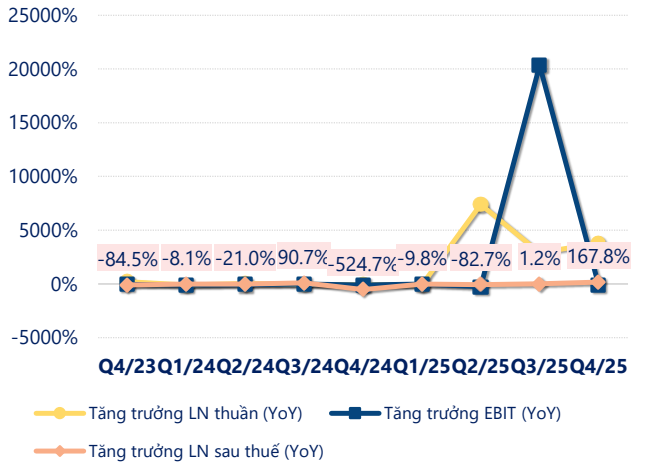
Lịch sử giá



Powered by Infographic
https://fireant.vn/

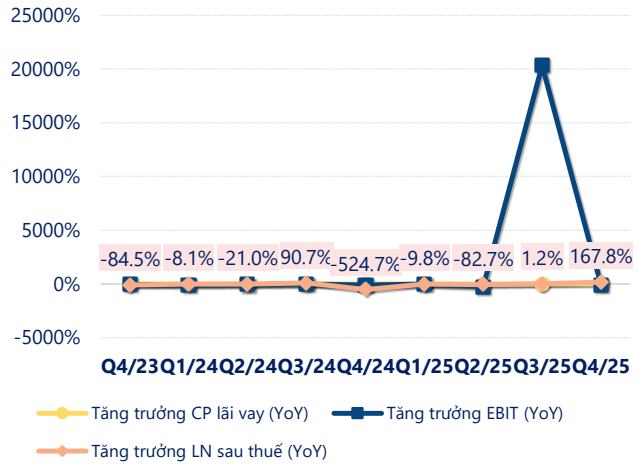
CTCP Thương mại Bia Hà Nội (HNX: HAT)

Tăng trưởng lợi nhuận



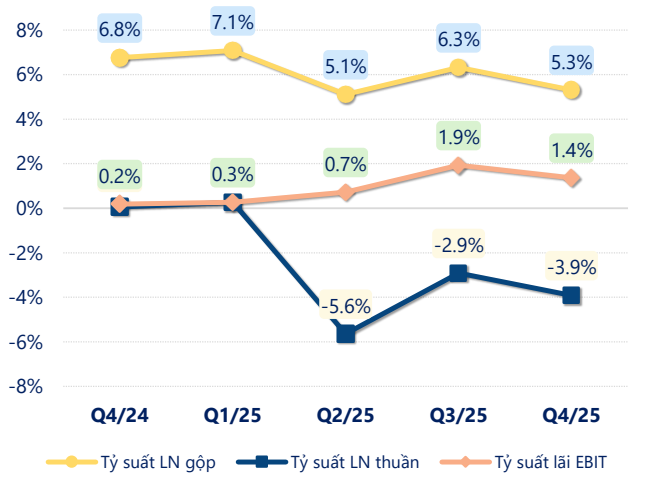
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



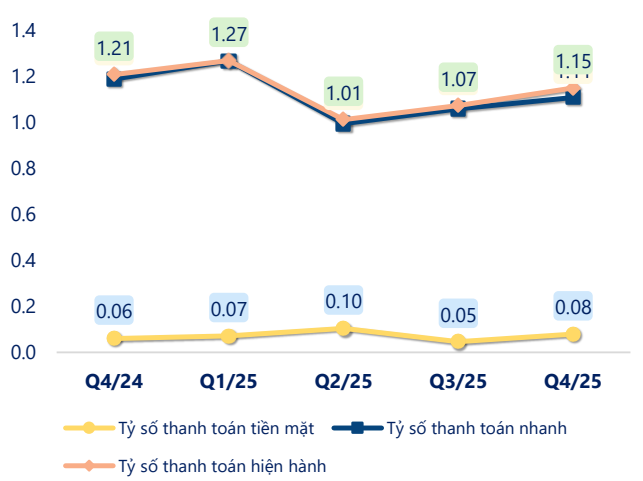
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



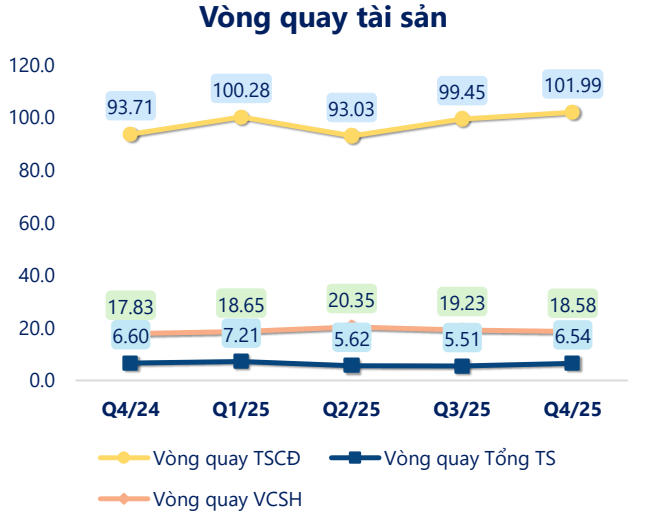
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



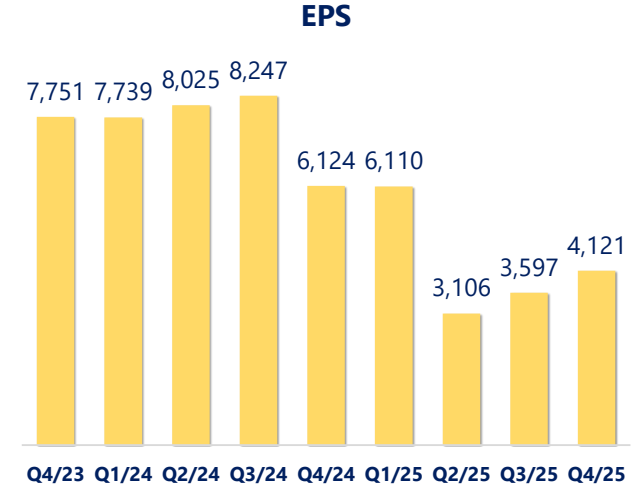
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

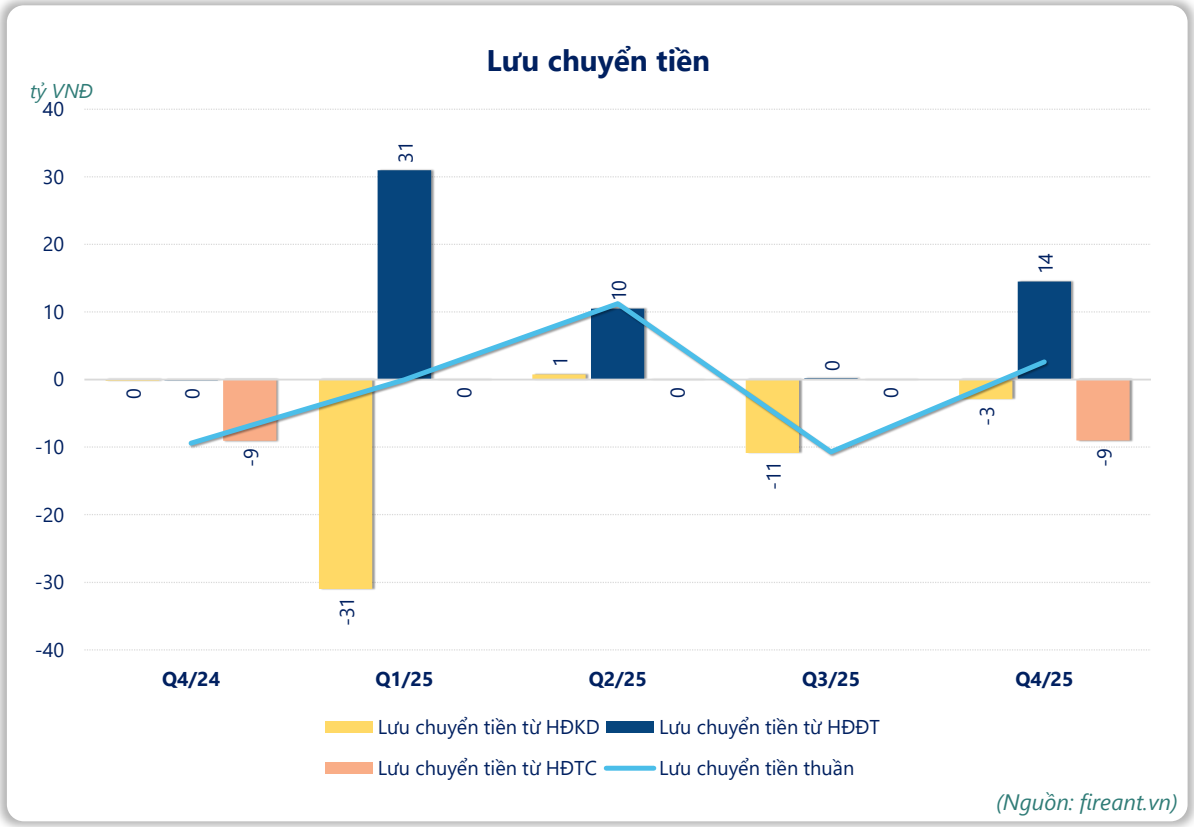


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Thương mại Bia Hà Nội (HNX: HAT)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**261**	**275**	**-5.1%**	**1,416**	**1,349**	**4.9%**
Giá vốn hàng bán	247	257	-3.8%	1,334	1,243	7.3%
Lợi nhuận gộp	13.9	18.6	-25.4%	82.1	106	-22.4%
Doanh thu HĐTC	2.32	3.62	-35.8%	5.82	6.65	-12.5%
Chi phí TC	0	0.00		0	0	
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	18.3	14.9	23.0%	116	68.1	70.4%
Chi phí QLDN	**8.07**	**7.16**	**12.8%**	**23.8**	**22.5**	**6.0%**
LN thuần từ HĐKD	-10.2	0.16	-6480%	-51.9	21.9	-337%
Lợi nhuận khác	**13.8**	**0.35**	**3837%**	**68.7**	**1.56**	**4306%**
LN trước thuế	3.57	0.51	601%	16.8	23.5	-28.5%
Lợi nhuận sau thuế	**2.64**	**1.01**	**162%**	**12.9**	**18.8**	**-31.4%**
LNST của CĐ cty mẹ	**2.64**	**1.01**	**162%**	**12.9**	**18.8**	**-31.4%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)